

Chương 1

Nghê Thường Vũ Y

Trăng Trung thu sáng vàng vặc.

Bóng quế đung đưa, hương thơm ngan ngát. Trời vừa chạng vạng, vô vàn ngọn đèn lồng bọc sa mỏng đã được thắp trên cây quế, soi bóng xuống mặt nước lung linh, điện ngọc lầu quỳnh, bóng hoa gió lộng, nhất thời chẳng biết là cảnh nhân gian hay tiên cảnh nữa.

Trong ngôi đình nhỏ bên bờ nước, tiếng đồng ca của các ca nữ nghe còn rõ hơn tiếng trúc tơ. Trên vũ đài, ba mươi thiếu nữ vận áo gấm nắm tay nhau cùng múa. Đeo châu giắt ngọc, áo khăn lộng lẫy, hoa lệ vô vàn.

Hoàng Tử Hà ngồi sau bức rèm ở nhà thủy tạ cùng nữ quyền, nghe tiếng ca theo gió đưa tới. Đây là vườn hoa phủ tiết độ sứ Tây Xuyên, hôm nay là Trung thu, hết độ sứ Phạm Ứng Tích bày tiệc tại phủ mời Quý vương Lý Thư Bạch. Về phần Hoàng Tử Hà thì được Phạm phu nhân đưa thiệp mời, cùng mấy cô nương họ Hoàng tới thưởng thức điệu Nghê Thường.

Sau loạn An Sử, điệu múa này đã thất truyền, nhưng giờ kỹ viện ở Dương Châu tham khảo các nghệ nhân lão thành tại giáo phường rồi dựng lại, nghe nói đã đạt đến tuyệt đỉnh tinh hoa.

Khách nam được tiếp đãi ngoài đại sảnh, còn Hoàng Tử Hà cùng nữ quyền thì phía sau. Giữa nhà thủy tạ treo bức rèm trúc, sau rèm trúc lại buông một lớp màn the, nên ngồi bên trong nhìn ra, các vũ nữ phía ngoài cũng mờ mờ ảo ảo, như ngắm hoa trong mây mù.

Các phu nhân tiểu thư vừa thưởng thức vừa tranh thủ tán gẫu, câu được câu chăng.

“Tử Hà tỷ, đại ca muội cứ luôn miệng nhắc đến tỷ, hôm qua còn huênh hoang rằng tỷ và huynh ấy thông minh ngang nhau, bị muội mắng cho một trận. Hừ, huynh ấy mà đòi sánh với tỷ ư?” Chu Tử Yên ngồi bên cạnh chống cằm nhìn cô cười, “Theo muội thấy, tỷ nhất định là cô gái hoàn mỹ nhất trên đời!”

Hoàng Tử Hà ngượng ngịu cúi đầu: “Đâu có.”

Chu Tử Yên giống hệt Chu Tử Tần, rất giỏi tự nói tự nghe, chẳng buồn quan tâm người khác ra sao, cứ thế thao thao bất tuyệt: “Rõ là thế mà! Tỷ tỷ xinh đẹp, dòng dõi thế gia, lại là tài nữ lừng danh thiên hạ. Chồng chưa cưới là đích tôn

chi trưởng họ Vương Lang Gia, sau này tử giả vào đó khỏi cần nghĩ cũng biết là mỹ mãn một đời.”

Hoàng Tử Hà lặng lẽ cúi đầu, chẳng biết trả lời ra sao, chỉ nhìn qua hai lớp rèm, dõi mắt về phía Vương Uẩn. Tuy chỉ thấy thấp thoáng bóng hình, song phong tư xuất chúng nọ cũng đủ khiến muôn ngàn thiếu nữ xiêu lòng.

Vị hôn phu cô đã đính hôn từ nhỏ xuất thân con nhà gia thế, phong nhã hào hoa, lời nói cử chỉ đều khiến người ta như được tắm gió xuân. Vậy mà, dù biết là không nên không phải, cô vẫn không thể kìm lòng nảy sinh tình cảm với Vũ Tuyên, kẻ mồ côi được cha mẹ cô nhận nuôi.

Bức thư tình cô gửi Vũ Tuyên đã trở thành chứng cứ khép tội cô hạ độc giết cả nhà, trong lúc chạy trốn lên kinh tìm cách minh oan, cô gặp được bước ngoặt quan trọng nhất trong đời.

Ánh mắt cô vượt qua Vương Uẩn, dừng lại ở một bóng người xa hơn.

Giữa cả đám người xúm xít ton hót lấy lòng, y càng lộ rõ vẻ thanh cao ngạo nghễ, tao nhã hào hoa. Quý vương Lý Thư Bạch, kỳ tích trong đời cô, cứu tinh giữa lúc tuyệt vọng của cô, người đã khiến cô gạt bỏ tất cả dự định ban đầu tiếp nhận vụ án đầu tiên bên cạnh y, đổi lấy lời hứa y giúp cô quay về Thục, lật lại bản án của gia đình, minh oan cho chính bản thân mình.

Giờ đây, y đã đưa cô về phủ Thành Đô, vụ án nhà cô cũng đã sáng tỏ, song Vương Uẩn, chồng chưa cưới của cô lại âm thầm đuổi theo truy sát Lý Thư Bạch đến tận đây. Bất ngờ hơn là, sau khi mối tình của cô và Vũ Tuyên đã tai tiếng khắp nơi, ngay cả khi bị cô thẳng thừng vạch trần âm mưu ám sát Lý Thư Bạch, Vương Uẩn vẫn tìm tới gia tộc cô, nhắc lại chuyện hôn nhân.

Hai người bọn họ còn có thể kết hợp sao? Cuộc hôn nhân đính ước từ bao nhiêu năm trước, giờ đã vật đổi sao dời, lẽ nào cô vẫn phải tuân thủ ư?

Giữa lúc Hoàng Tử Hà thần thờ suy nghĩ, chợt nghe bên tai vang lên tiếng ồn ào. Cô ngoái đầu trông lại thì thấy tất cả vũ nữ có mặt đều đã lùi lại làm nền cho một nữ tử ăn vận lộng lẫy đang xoay tròn, hai tay buông nhẹ như gió vờn tuyết. Tư lụa khoáng trên người nàng bay tung, như mây như khói, vẩn vít quanh gương mặt, như tiên nơi cung quế tỏa ánh hào quang. Mọi người xung quanh trầm trồ không ngớt, mãi tới khi mây màu che mờ cả vầng trăng, bóng giai nhân đã chìm khuất giữa đám người, mới định thần lại được.

Có người thắc mắc: “Là ai múa mở màn vậy?”

“Còn ai nữa? Là vũ nữ từ Dương Châu đến đó... Cũng có người nói là từ Bồ Châu. Tóm lại đó là chị em với hung thủ giết người Công Tôn đại nương hôm

trước, bà ta ra sức ton hót lấy lòng Phạm tiết độ, nghe nói Phạm tiết độ đã nhận lời tha cho hai nữ phạm nhân kia rồi.”

Hoàng Tử Hà sực nghĩ đến một người, thất thanh buột miệng: “Là Lan Đại ư?” “Đúng đúng, hình như chính là cái tên này!”

Hoàng Tử Hà nhìn theo bóng Lan Đại thấp thoáng giữa đám người, không khỏi chạnh lòng cảm khái. Lan Đại đứng thứ ba trong Vân Thiều Lục Nữ, sở trường là những điệu múa uyển chuyển, cũng là người nghĩa khí nhất trong mấy chị em. Sau khi Mai Văn Trí mất tích, chính Lan Đại đã tìm đủ mọi cách đưa Tuyết Sắc về nuôi nấng; giờ Công Tôn đại nương và Phó Tân Nguyễn xảy ra chuyện, cũng là Lan Đại bôn ba ngàn dặm đến cứu.

Người bên cạnh lại nói thêm: “Nghe nói cũng có chồng con rồi, thế mà còn không biết tự trọng, đi tô son điểm phấn múa hát mua vui cho người ta, chồng ả không bận lòng ư?”

Kẻ khác cười khẩy: “Vũ nữ bán nghệ, biết gì liêm sỉ? Đàn ông cưới hạng gái này về nhà, cũng rất một phường hạ lưu thôi.”

Mấy vị phu nhân cuối cùng cũng tìm được chủ đề chung, rạn vỡ mặt mày xúm lại xì xầm tán gẫu. Còn mấy tiêu cô nương như Chu Tử Yên lại vừa tò mò vừa e sợ, nhìn Lan Đại đến ngây ra.

Hoàng Tử Hà bất giác thở dài, giữa tiếng sênh ca văng vẳng làm nền cho điệu Nghê Thường, cô thần thờ đi đến bên lan can, nhìn ra vàng trắng tròn soi đáy nước.

Gió thu dịu dịu, sóng gợn lăn tăn, kéo dài bóng trắng ra rồi thu ngắn lại, xao động không ngừng. Cô tựa lan can, chợt nghe một giọng lành lạnh khẽ vang lên bên tai: “Hoa thơm trắng sáng, có gì rầu rĩ chẳng vui?”

Cô ngoái lại, nhìn Lý Thư Bạch qua bức màn the. Mọi người ngoài đó đang mãi thưởng thức điệu múa của Lan Đại, chỉ mình y để ý thấy cô lẳng lặng lên ra đây.

Hoàng Tử Hà cúi đầu dựa lan can, hơi ghé lại gần y đáp khẽ: “Nhớ người nhà thôi.”

Lý Thư Bạch lặng lẽ quay sang nhìn cô. Ánh trăng vằng vặc soi rõ đường nét gương mặt y, đôi mắt đăm đăm còn long lanh in sóng gợn, tưởng như sao trời lấp lánh mới sa vào. Giọng y trầm thấp mà từ tốn: “Người chết đã chết rồi, người còn sống phải gắng gỏi lên. Người nhà cô nhất định cũng mong cô sống vui vẻ, chứ đâu muốn thấy cô chìm trong đau khổ thế này.”

Cô chậm rãi gật đầu, cõi lòng cũng xao động theo bức màn the phơ phất giữa gió thu. Trên vai trái y là vàng trắng tròn vành vạnh, hắt chiếu bóng cao lớn rảnh rỏi của y lên cô, vũng vàng mà tin cậy.

Cô chỉ thấy một cảm xúc khó tả dâng ngập lòng, hơi mù như mây lan khắp lồng ngực, thế giới trước mắt mờ mịt hẳn đi, còn xa xăm mơ hồ hơn khúc nhạc theo gió đưa lại.

Hai người cùng lặng ngắm vàng trắng nhô lên từ mái lầu phía đằng Đông, tỏa ánh dịu dịu khắp mặt đất. Bên tai là tiếng trúc, nhịp phách dồn dập, ba mươi vũ nữ càng múa càng nhanh, chẳng khác nào ba mươi đóa hoa gấm xoay tròn trên mặt nước, như gió như mây.

Bóng người loang loáng, tiêu sáo thổi dồn, song Lý Thu Bạch đang nghe lại hơi nhú mày, khẽ ồ lên một tiếng.

Hoàng Tử Hà liền hỏi: “Sao thế?” Y trầm tư đáp: “Cây không hầu thứ hai dường như có lẫn tạp âm kim loại.” Điệu Nghê Thường Vũ Y phải dùng đến rất nhiều nhạc cụ, lần này gần như đã huy động tất cả nghệ nhân ở phủ Thành Đô, thổi thì đủ cả, hai tỳ bà, hai cổ cầm, hai không hầu, một đàn sắt, một đàn tranh, một đàn nguyệt. Còn có hai tất lật, hai sáo, hai sênh, một tiêu, chuông, trống, thanh la, nã bạt, khánh, v.v... cả ban hát hơn hai mươi người, theo lệ ngồi bên góc vũ đài diễn tấu.

Hoàng Tử Hà còn chẳng nhìn rõ người bên ấy, càng không hiểu tạp âm kim loại mà y nói là gì, chỉ liếc qua rồi đáp bừa: “Chắc là gãy sai dây thôi.”

Lý Thu Bạch quay sang cười với cô, không nói thêm gì nữa.

Hai người tựa vào lan can, cách một bức màn, cùng xem ca múa. Phía trên là đình đài lầu gác thấp đèn sáng choang, bên dưới là mặt hồ in bóng vũ nữ xoay tròn như gió, đôi đàn đều lộng lẫy xa hoa. Sóng gợn lăn tăn, ngạt ngào hương quế.

Đúng lúc ấy, chợt nghe loáng thoáng bên hồ có người hô hoán: “Không hay! Xảy ra chuyện rồi!” Hoàng Tử Hà vội nhìn theo, thấy tiếng động phát ra từ phía bụi xương bồ. Một tên đầy tớ học tốc chạy tới, vừa chạy vừa la: “Cứu mạng, cứu mạng! Có người chết!”

Vừa nghe hai tiếng “người chết”, Chu Tử Tần phản ứng nhanh nhất, lập tức chạy đến bên hồ.

Nữ quyền trong nhà thủy tạ sợ đến hồn phi phách tán, hốt hoảng ôm ngực, chỉ trừ Hoàng Tử Hà và Chu Tử Yên. Hoàng Tử Hà đứng dậy, nhìn qua bức màn ra ngoài, chợt nghe thấy giọng Lý Thu Bạch bình thản mà chậm rãi: “Đi thôi, qua xem thế nào.”

Cô gật đầu, vén rèm bước xuống thềm.

Bà mợ đi cùng cô đương hoảng sợ, thấy thế cuống quýt hỏi với theo: “Tử Hà, con đi đâu đấy?”

“Con đi xem người chết.” Hoàng Tử Hà cúi mình thi lễ với bà ta, rồi nhanh nhẹn quay người xăm xăm đi về phía bụi xương bồ.

Chỉ nghe tiếng bà mợ giậm chân đằng sau: “Con gái con đứ đi xem xác chết gì chứ...”

Hoàng Tử Hà lờ đi, hời hả chạy đến hiện trường.

Chu Tử Tần đang ngồi chồm hồm giữa bụi xương bồ, xem xét thi thể nữ nằm sấp. Phần đầu chìm trong nước, vai và lưng nửa ẩn nửa hiện, từ eo trở xuống nằm trên nền đất bùn, hai tay vươn ra đằng trước, cắm vào bùn lầy, chết dưới nước trong một tư thế kỳ quái.

“Sùng Cỗ! Mau lại đây xem cái xác này!” Chu Tử Tần đang bí, thấy cô đến thì vẫy tay lia lịa. Gã vẫn quen miệng gọi cô là Sùng Cỗ, xem chừng không thể chấp nhận việc cô là con gái.

Hoàng Tử Hà đi đến gần, nhận ra phía trước là bùn lầy mà mình lại đang đi giày tơ, vận váy xếp nếp, không tiện lội xuống, bèn dừng lại, cầm lấy một chiếc đèn lồng từ tay bỏ khoái bên cạnh, giơ sang soi thi thể.

Người chết là nữ, hơi đầy đà, tóc vẫn theo lối hoa huệ bê bết bùn, quần áo dính đầy bùn đất, không sao nhận ra kiểu dáng ban đầu nữa.

Chu Tử Tần lật cái xác lại, kéo đôi tay lún sâu dưới bùn ra, vốc nước rửa sạch.

Người này áng chừng mười tám mười chín, da dẻ trắng nõn, mặt mũi đoan trang, cũng coi như có nhan sắc. Đôi tay thon dài nhỏ nhắn, song khi cắm xuống bùn đã bị xây xước vô số chỗ, chưa kể một vết xước dài từ mu bàn tay kéo đến tận dưới đến xương ngón giữa.

Hoàng Tử Hà chậm rãi giơ ngọn đèn lồng lên, xem xét mặt mũi tử thi, thấy vẫn còn vết phấn lem luốc bèn bảo: “Tử Tần, đi gọi ông bầu gánh hát tới đây nhận mặt, xem có phải người của họ không.”

“Ôi chao! Bích Đào à! Cô chết thảm quá!” Bầu gánh sục sùi mếu máo, khiến người ta không nở nhìn.

Chu Tử Tần hỏi: “Là người của gánh các vị ư?”

“Thưa vâng, Bích Đào là người của chúng tôi, lúc đến đây hẵng còn sớm nên cô ấy nói muốn đi dạo trong vườn, đợi mãi tới giờ diễn vẫn chẳng thấy về. May mà Úc Lý đi theo cô ấy cũng đã tập qua khúc Nghê Thường Vũ Y, chúng tôi đành để Úc Lý thay vào.”

Hoàng Tử Hà nhìn sang Úc Lý, thấy cô ta vóc người nhỏ nhắn, đang bung mặt khóc gào: “Su phụ, su phụ ơi...”

Còn đương trầm ngâm, Chu Tử Tần đã ghé tai thì thào: “Vụ này khó quá!”

Hoàng Tử Hà liếc gã: “Sao vậy?”

“Sùng Cổ xem, có rất nhiều điểm lạ lùng! Thứ nhất, người chết úp mặt xuống bùn, nằm ngay bên mép nước, đáng lý phải là bị người ta túm tóc ấn xuống nước cho chết sặc nhưng đầu tóc người này tuy hơi rối song không có dấu vết bị lôi túm.” Hoàng Tử Hà gật đầu.

Thấy cô không phản đối, Chu Tử Tần phần chân nói tiếp: “Thứ hai là, hung thủ ấn đầu nạn nhân xuống nước, như vậy phải ngồi hoặc quỳ bên cạnh, nhưng cạnh cái xác không có dấu chân, lẽ nào hung thủ ngồi lên người nạn nhân ư? Như thế làm sao vận sức được?”

Hoàng Tử Hà nghĩ ngợi rồi hỏi: “Vậy công tử thấy tiếp theo phải bắt tay từ đâu?”

“Ta cho rằng, đầu tiên phải kiểm tra giày và quần áo tất cả mọi người, hề thấy giày hay áo ai dính bùn hoặc bị ướt thì bắt lại thẩm vấn, đặc biệt là đàn ông khỏe mạnh.”

Hoàng Tử Hà vặn lại: “Công tử chẳng nói hiện trường không có dấu chân ư?”

“Cái đó... có lẽ hung thủ dùng cách gì đó xóa dấu vết rồi.”

Hoàng Tử Hà ngồi xuống, soi đèn vào thi thể Bích Đào rồi vén tay áo nạn nhân lên, trở cổ tay hỏi: “Công tử thấy những vết thương này chứ?” Chu Tử Tần gật đầu:

“Chắc là bị đá dẫm lẫn trong bùn cửa phải.”

“Trừ vết bị đất đá cào xước thì còn gì nữa?”

Chu Tử Tần nhìn kỹ lại, rồi trở vết thương dài từ mu bàn tay đến tận góc ngón giữa: “Cái này... Hình như hơi khác.”

Hoàng Tử Hà nghiêng đầu nhìn sang, ý bảo gã nghĩ tiếp: “Công tử đoán xem, tại sao lại có vết thương này, bị cào xước như thế nào?”

Chu Tử Tần bấy giờ mới à lên: “Có kẻ đã giật thứ gì đó từ tay Bích Đào! Cào xước luôn tay cô ta!”

“Ừm...” Hoàng Tử Hà gật đầu, lại hỏi: “Bích Đào có phải người gầy không hầu thứ hai trong ban hát của các vị không?” Bàu gánh gật đầu thưa: “Đúng thế.”

“Vậy người tấu không hầu thay chân Bích Đào hôm nay là Úc Lý ư?”

“Thưa phải, khúc Nghê Thường Vũ Y cần hai cây không hầu, Bích Đào là cây thứ hai. Không phải độc tấu, chỉ cần hòa tấu, nên chúng tôi mới dám để Úc Lý thay vào.”

Hoàng Tử Hà đưa mắt nhìn Úc Lý đang khóc lóc, thông thả nói: “Thế thì, tôi nghĩ Úc Lý cô nương nên giải thích đôi lời về lý do giết sư phụ, các vị thấy thế nào?”

Câu này đột ngột bùng ra khiến tất cả mọi người trong ban hát sững sờ, Úc Lý bùng mặt khóc òa lên: “Tôi... Sao lại là tôi? Oan cho tôi quá...”

Chu Tử Tần kinh ngạc ngoài lại, thấy Hoàng Tử Hà đây vẻ đoan chắc mới nghi hoặc đi một vòng quanh Úc Lý rồi vòng lại ghé tai hỏi Hoàng Tử Hà: “Sùng Cổ có làm không đấy? Quần áo cô ta sạch bong, giày cũng không lấm bùn, chỉ có ống tay áo hơi lem luốc thôi. Huống hồ cô ta nhỏ người hơn hẳn Bích Đào, trông tay cũng chẳng lầy gì làm khỏe, sao có thể chìm đầu nạn nhân xuống nước được?”

Hoàng Tử Hà không đáp mà đi thẳng đến chỗ Úc Lý, vén tay áo cô ta lên.

Dưới ống tay áo là một xâu vòng vàng phải đến năm sáu chiếc, ôm lấy cổ tay.

Mấy nhạc công bên cạnh ồ lên: “Đây là xâu vòng của Bích Đào mà! Mấy hôm trước cô ấy còn khoe với chúng tôi, nói là tài tử Trần Luân Vân tặng.”

Úc Lý vô thức giấu cánh tay đeo vòng vào ngực, song thấy mọi người vẫn dò dèn mắt nhìn mình thì hoảng sợ khóc nức lên: “Đây... Đây là sư phụ cho tôi mượn...”

“Thật ư? Sư phụ cô tốt thật đấy, không chỉ mất tích đúng lúc quan trọng để cô thế chỗ, còn tặng cả xâu vòng vàng cho cô nữa. Tiếc rằng cô ấy quên mất một chuyện.”

Đoạn Hoàng Tử Hà quay sang bàu gánh: “Ban hát nhà các người bình thường kỷ luật lỏng lẻo thế à? Lúc diễn tấu còn cho đeo trang sức ư?”

Bầu gánh vội đáp: “Chuyện đó... Chúng tôi quản rất nghiêm, từ khi bắt đầu truyền nghề đã dạy, trong lúc gảy đàn không được đeo vòng nhẫn, khi thổi tiêu sáo không cho đeo hoa tai dài hay vòng buông rủ. Trước khi lên sân khấu nhất loạt thu lại hết, để khỏi ảnh hưởng khi biểu diễn.”

“Đúng thế, nếu là một chiếc vòng hay cái lắc thì có thể lén giấu vào ngực áo. Nhưng một xâu vòng thế này, nếu giấu vào áo sẽ gò lên, rất dễ bị phát hiện. Huống hồ sư phụ vừa mắt tích, xâu vòng đã rơi vào tay Úc Lý, chẳng phải càng chứng tỏ cô ta là hung thủ hay sao? Thế nên, chỉ còn một cách duy nhất là đeo vào cổ tay mình. Cũng may, chỉ cần đẩy lên một chút, để tay áo rủ xuống là che giấu được thôi.” Nói đoạn, Hoàng Tử Hà bỏ tay cô ta xuống, “Bởi vậy, cô bắt chấp quy củ không được đeo vòng nhẫn khi diễn tấu, vì chỉ có cách ấy mới giấu được xâu vòng này. Tiếc rằng cô xui xẻo, lại gặp phải Quý vương, hơn nữa trong khi diễn tấu không cẩn thận để xâu vòng chạm vào dây đàn, bị vương gia nghe được.”

Lý Thư Bạch và mọi người đã kéo đến nghe cô giảng giải lúc này mới lên tiếng: “Đúng thế, bấy giờ đoạn giữa khúc Nghệ Thường Vũ Y sắp kết thúc, ta chợt nghe thấy tiếng đàn từ cây không hầu thứ hai có lẫn tạp âm kim loại, có lẽ Hoàng tiểu thư cũng đoán ra từ điểm này.”

Ánh mắt mọi người nhìn Lý Thư Bạch bỗng tràn đầy ngưỡng mộ. Cây đàn thứ hai thường chỉ là hòa tấu, không phải chủ tấu, tiếng đàn cũng bị lẫn vào âm thanh của các nhạc cụ khác. Chẳng ai ngờ chỉ bằng một âm thanh ấy, y đã đoán ra cây đàn nọ có vấn đề.

Cũng có người tỏ vẻ kính nể Hoàng Tử Hà, dựa vào manh mối nhỏ đó mà luận ra hung thủ.

Trong ban hát có người nói: “Tôi nhớ ra rồi, bấy giờ khi tất cả vào chỗ mà chưa thấy Bích Đào, chính Úc Lý đã chạy đi tìm, rồi trở về bảo không tìm thấy. Có phải chính lúc đó cô ta đã dìm Bích Đào xuống nước không?”

“Có nhẽ đâu thế.” Bầu gánh nhăn mặt, “Úc Lý nhỏ nhắn như thế, làm sao đủ sức dìm được Bích Đào? Lẽ nào đúng là cô ta một mình giết hại Bích Đào, rồi lại bình thân quay về ư?”

Úc Lý gật đầu lia lịa, kêu khóc thảm thiết: “Đúng vậy! Thấy tôi thích xâu vòng quá, cứ mê mẩn ngắm mãi, sư phụ bèn tháo ra cho đeo một lúc thế thôi, tôi... tôi chỉ đeo xâu vòng một lúc, sao đã thành hung thủ giết người được?”

“Đúng thế, cô ta yếu đuối như vậy làm sao giết người được? Giết xong xóa dấu vết thế nào?” Chu Tử Tàn cũng gật đầu tán đồng, “Sùng Cổ, hay là chúng ta tra xét kỹ lại lần nữa xem?”

“Không cần đâu, tôi có thể diễn lại tình hình lúc đó ngay bây giờ.” Nói rồi cô liếc Chu Tử Tần, “Phiền Chu bỏ đầu tìm giúp tôi một người phối hợp.”

Chu Tử Tần tức thì vỗ ngực: “Không cần nhờ người khác cứ để ta.” Hoàng Tử Hà chớp mắt, nhìn lại gã một lượt từ trên xuống dưới. Hôm nay Chu Tử Tần được mời tới chơi tết Trung thu nên không mặc đồ bỏ đầu, mà vận thường phục. Chỉ thấy gã khoác một chiếc áo gấm Thục màu hồ thủy, trên thêu từng cụm hoa đỏ thắm, lưng thắt đai vàng rực, đeo túi hương tía, hầu bao lục, bao gương da cá bạc... Từ trên xuống dưới phải đến cả chục màu.

Cô cảm thấy người này có đem nhận nước ngay lập tức cũng đáng, nhờ đầu tẩy sạch được đóng màu mè lòe loẹt kia thì càng hay.

“Đến đây.” Hoàng Tử Hà vẫy tay gọi gã, rồi rút râu vòng ra khỏi tay Úc Lý, dẫn Chu Tử Tần đến bụi xương bồ bên hồ.

Cô ra hiệu cho Chu Tử Tần giơ tay lên, hỏi: “Trời hơi lạnh, giờ lội xuống nước không biết có lạnh không?”

Chu Tử Tần vẫn chưa hiểu ý, ngu ngơ đáp: “Lần trước lặn xuống vớt thi thể ở Trường An giúp Sùng Cổ còn lạnh hơn... Nhưng giờ ta phải lội xuống tìm cái gì à?”

“Công tử đợi chút.” Nói rồi cô vút luôn râu vòng vàng trên tay xuống đáy nước nông. Tuy râu chìm lút một nửa vào bùn, nhưng mực nước sâu không tới nửa thước, dưới ánh đèn vẫn thấy lấp lánh ánh vàng.

Chu Tử Tần ngạc nhiên hỏi: “Sùng Cổ làm gì thế?” “Công tử lội xuống vớt xem?”

Bấy giờ gã mới hiểu ra, vội chen vào giữa bụi xương bồ, nhưng đi được nửa chừng lại nhận ra suýt nữa thì lún chân xuống bùn, nên hơi ngần ngừ không bước tiếp.

Hoàng Tử Hà ngoái lại Lý Thư Bạch, y hiểu ý, bèn đi đến nắm lấy cổ tay Chu Tử Tần: “Để ta giữ cho.”

“Được!” Chu Tử Tần nắm lấy tay Lý Thư Bạch, giẫm chân xuống bùn, nhào người ra nhặt râu vòng dưới nước.

Hoàng Tử Hà đưa mắt cho Lý Thư Bạch, y nhìn Chu Tử Tần vô tội với vẻ cảm thông rồi thình lình thả tay. Chu Tử Tần đang vờn người ra, tức thì ngã nhào xuống nước.

Đang định hét lên thì bùn đã xộc vào miệng. Thấy Chu Tử Tần hốt hoảng vùng vẫy, Lý Thư Bạch lại tóm vào mắt cá xách ngược gã lên, tức thì cả người

gã nằm úp sấp giữa vũng bùn. Vì bị xách ngược mắt cá nên gã không có điểm tựa, hai tay cuống quýt quơ quào trong bùn mà không tóm được thứ gì để vận lực, dù biết bơi cũng vô dụng, từng chuỗi bong bóng thi nhau sủi lên òng ọc, tựa hồ đã sặc nước đến choáng váng.

Lý Thư Bạch vội kéo gã dậy, Chu Tử Tần sắc súa ngồi phệt giữa bụi xương bồ nôn ra toàn bùn với nước, như một con cua vừa móc trong bùn ra.

Hoàng Tử Hà đưa khăn bông cho gã rồi ngồi xuống bên cạnh hỏi: “Tử Tần không sao chứ?”

Chu Tử Tần vừa lau đầu tóc vừa hất xì lia lịa, lấp bắp đáp: “Không... không sao.” Làm gì có chuyện không sao? Quận thú Chu Tường nhìn con trai mà chỉ muốn khóc thét lên. Tiếc rằng người ra tay là Quý vương nên ông ta đành ngậm bồ hòn làm ngọt, gượng cười bảo kẻ hầu: “Mau lấy đồ đến để bổ đầu thay.”

Hoàng Tử Hà bấy giờ mới quay sang nhìn Úc Lý, thấy cô ta đã gục xuống đất, thì chậm rãi giải thích: “Nhìn vết bùn dính trên tay áo cô, tôi mới nghĩ đến cách giết người này. Tuy sau khi ra tay cô đã cố lau sạch bùn, nhưng vẫn còn một vết lờ mờ, nếu so với đường viền giày của Bích Đào hẳn là vừa khéo. Thử nghĩ xem, nắm chân cô ta làm gì chứ?”

Úc Lý mặt xám như tro, cổ họng khô rang, ấp úng mãi không thốt nên lời.

Thấy vậy, Chu Tường bèn trút giận lên cô ta, thét gọi đám bồ khoái bắt lại: “Mau trói ả khi sư diệt tổ táng tận lương tâm này vào, để ta thẩm vấn!”

Mấy chị em trong ban hát xót xa nhìn Úc Lý, nước mắt như mưa: “Sao cô lại nghĩ quần như thế...”

“Là... trời không có mắt!” Úc Lý bị lôi đi, vẫn còn gào lên tuyệt vọng, “Tôi có chỗ nào không bằng ả? ả ngu ngốc như thế học mười mấy năm mới được là không hầu thứ hai! Tôi đứng bên học lỏm còn gầy hay hơn! Chẳng qua ả có chút nhan sắc mà thôi, dựa vào cái gì mà giẫm lên đầu lên cổ tôi...”

Hoàng Tử Hà thở dài: “Nếu cô là ngọc sáng thì sớm muộn cũng có người phát hiện ra thôi, sao phải cố chấp như thế?”

Có cô lên tiếng, đám bồ khoái đang lôi Úc Lý đi cũng dừng lại. Úc Lý nhìn chằm chằm thi thể Bích Đào, rùng rùng nước mắt, nghẹn ngào: “Ả... ả ngày ngày lẳng nhục tôi, tôi vẫn cố nhẫn nhịn, nhưng ả biết rõ tôi ngưỡng mộ Trần công tử, còn cố ý bám lấy tôi khoe khoang xâu vòng vàng y tặng...”

Ánh mắt Úc Lý xám ngoét như tro tàn, lướt qua gương mặt Hoàng Tử Hà: “Tôi... Tôi đã áp ủ kế hoạch này suốt mấy tháng, nghĩ đi nghĩ lại, bảo đảm

không còn gì sơ hở... Thực không ngờ tiểu thư chỉ liếc qua là thấy đầy rẫy sơ sót...”

Hoàng Tử Hà lặng thinh, nhìn theo đám bồ khoái lôi Úc Lý đi.

Chu Tử Tần phía sau vừa lau mái tóc gội sạch, vừa than thở: “Đúng là nghĩ quẩn.”

Hoàng Tử Hà ngoái lại nhìn gã, gật đầu nói khẽ: “Bích Đào, Úc Lý. Hai cái tên này rất giống nhau, hẳn là vào gánh hát cùng một lúc. Vậy mà giờ đây một người lọt mắt xanh bầu gánh, trở thành nghệ nhân, kẻ kia gọi là đệ tử thực ra chỉ là tỳ nữ. Họ cùng đi cùng về, đương nhiên cũng cùng quen biết Trần Luân Vân nức tiếng phong lưu. Mỗi quan hệ tế nhị này, kéo dài đến giờ, sau đó...”

“Xâu vòng vàng Trần Luân Vân tặng Bích Đào, cuối cùng đã trở thành giọt nước tràn ly.”

“Đủ thấy trên đời này, vương mắc về tình cảm là thứ khiến người ta đau đớn nhất.” Một giọng chậm rãi vang lên đằng sau, đủ lọt tai cô, nhưng lại không để kẻ khác nghe được.

Giọng nói dịu dàng ôn hòa như thế, khiến Hoàng Tử Hà ngẩn ra một thoáng mới ngoái lại.

Vương Uẩn đang ở sau lưng cô, rõ ràng này giờ vẫn đứng đó thấy cô phá án xong mới lên tiếng.

Dưới ánh đèn leo lét, ánh mắt y nhìn cô sâu thăm thẳm, khiến Hoàng Tử Hà bối rối cúi đầu.

Chỉ nghe y bình thân nói: “Sống trên đời mỗi người đều có duyên phận và chôn về riêng, việc gì phải chuốc thêm phiền phức? Cuối cùng lại rơi vào cảnh hại người hại mình.”

Tim Hoàng Tử Hà thót lại, tuy hiểu ý y, song cô chẳng có cách nào phản bác, đành nín lặng cúi đầu.

Trăng ngả về Tây, đã quá canh ba.

Yến tiệc kết thúc thế này khiến Phạm Ứng Tích không khỏi khó chịu. May mà Hoàng Tử Hà nhanh chóng vạch rõ chân tướng, nhưng mọi người cũng đã cụt hứng, quên bẵng cả điệu Nghê Thường Vũ Y điên đảo chúng sinh.

Khách khứa lục tục cáo từ, ai về nhà nấy. Hoàng Tử Hà cùng mợ lên xe, chợt nghe thấy sau lưng có người gọi: “Tử Hà.”

Cô ngoảnh lại, thấy Vương Uẩn tươi cười đứng dưới ngọn đèn lồng ngay trước cửa, ngẩng lên nhìn mình khẽ nói: “Sáng mai ta sẽ đến bàn bạc vài việc với các trưởng bối trong tộc của cô. Nếu cô rỗi, có thể trò chuyện mấy câu thì tốt quá.”

Hoàng Tử Hà cứng người, cô cúi đầu hành lễ với y rồi im lặng quay đi buông rèm xe xuống.

Tấm rèm vừa buông, nụ cười trên môi Vương Uẩn cũng tắt lịm. Y ngược lên nhìn bầu trời tối thăm lồng lộng trên đầu, trăng đã xế, những vì sao lấp lánh đầy trời lại càng sáng rõ.

Những thứ xa xăm không thể với tới dường như luôn xán lạn hơn hết thảy. Cũng có thể là vì chói lọi quá mức, nên càng có vẻ khó với tới.

Giống như người con gái y những tưởng chỉ với tay ra là chạm đến, giờ đã biến thành vì sao rục rờ mà xa xăm nhất giữa ngân hà. Ánh sáng chói ngời ấy chẳng khác nào ngọn lửa thiêu đốt trong lòng, khiến y ngày đêm canh cánh, nhưng nhớ chẳng quên, khó mà kìm nén.

Vương Uẩn quay người lên ngựa, chuẩn bị về nhà họ Vương. Một chi của họ Vương Lang Gia dọn đến Xuyên Thục cũng có cơ ngơi, y là đích tôn dòng chính nhà họ Vương, đương nhiên không ai dám lơ là tiếp đãi.

Con ngựa y cười dường như cũng gà gật buồn ngủ, cứ lê từng bước uể oải. Thoảng nghe tiếng chuông vàng leng keng, y chẳng cần ngoái lại cũng biết xe ngựa của Quý vương đi qua, bèn kéo cương ngựa tránh sang bên đường.

Đường phố ban đêm chỉ có một ngọn đèn leo lét ở chỗ ngoặt. Lý Thư Bạch vén rèm xe lên gọi: “Uẩn Chi.”

Vương Uẩn gật đầu chào y: “Vương gia.”

“Hôm nay Trung thu, dự tiệc ở phủ tiết độ xong ta vẫn chưa tận hưởng. Vừa hay có ít trà ngon, Uẩn Chi có hứng cùng ta song đóm¹ nếm trà chăng?”

Vương Uẩn ung dung mỉm cười đáp: “Ngày ngắn buồn đêm dài, sao chẳng thấp đuốc đạo. Gia đã có nhã hứng, ty chức nào dám không tuân?”

Lý Thư Bạch không nói gì thêm, chỉ ra hiệu cho y đi cùng. Chẳng bao lâu đã thấy Gác Đôn Thuần, nơi tạm trú hiện giờ của Lý Thư Bạch phía trước.

Gác Đôn Thuần vốn là hành cung năm xưa Huyền Tông cho xây dựng trong lúc chạy loạn An Sử đến đây. Tiếc rằng chưa xây xong, ngài ngự đã được Túc Tông tôn làm Thái thượng hoàng, rước về Trường An, để lại cung Đôn Thuần đang thi công dang dở. Quan viên đất Thục liền thu nhỏ quy mô lại, sau khi xây

xong đổi gọi là gác, trở thành vườn cảnh của quan phủ Xuyên Thục. Lần này Quý vương giá lâm, quận Thục đã gấp rút tu sửa, để y ở tạm.

Vương Uẩn theo Lý Thư Bạch vào hiên Xuân Hóa, sau khi dâng trà xong, tất cả người hầu lui ra, kể cả Trương Hàng Anh.

Đèn đuốc sáng choang soi tỏ bóng hai người. Cả hai đều biết lòng dạ đối phương, nhưng không ai chịu nói toạc ra, chỉ đàm luận mấy chuyện vặt trong triều. Đồng Xương công chúa đã được an táng, đoàn đưa tang dài đến hơn hai mươi dặm, trong triều cũng có kẻ bàn rằng tang lễ vượt quá quy củ, hoàng thượng bèn phong nàng làm Vệ Quốc Văn Ý công chúa, lại cùng Quách thực phi ra tận cửa cung khóc lóc tiễn đưa, từ bấy không ai dám can gián nữa.

“Người nhà của các ngự y thì sao?” Vương Uẩn hỏi. Vì cái chết của Đồng Xương công chúa, hoàng đế đã trút giận sang các ngự y, cho rằng họ cứu chữa chậm trễ, sau khi giết hết hơn hai mươi người bọn Hàn Tông Thiệu, Khang Trọng Ân, còn toan hạ ngục tất cả họ hàng, lên đến hơn ba trăm người. Lý Thư Bạch nói thác rằng luật Đại Đường không có tiền lệ, Đại Lý Tự không thể xử lý, hoàng đế liền chuyển vụ này cho kinh triệu doãn Ôn Chương, khiến y chạy không thoát.

“Ngự Sử Đài không dám can ngăn, thừa tướng Lưu Chiêm dâng tấu cầu xin thánh tướng thì bị đuổi ra, giờ đã bị bãi tướng, biếm đi Lĩnh Nam làm quan. Ôn Chương phán cho hơn ba trăm người kia phải lưu đày, gần đây bị tố cáo là ăn hối lộ nên xử nhẹ, ta thấy thánh thượng sẽ không nương tay đâu.” Lý Thư Bạch nói mấy chuyện băng quơ, tuy y ở Thục nhưng vẫn nắm rõ tình hình triều chính hơn ai hết.

Vương Uẩn thở dài: “Chuyện lớn trong triều như gió mây biến ảo, sóng dữ dồn dập thực khiến người ta không sao lường được.”

Lý Thư Bạch tiện tay cầm chén lên châm trà cho y, cười nói: “Trong triều giờ đây gió mây biến ảo, song đều nằm trong dự liệu của ta, riêng có một chuyện ta nghĩ mãi vẫn không sao hiểu nổi.” Trong kinh, Lý Thư Bạch thú hứng nào cũng đứng đầu, châm trà, thúc cốc, mã cầu, thứ gì cũng là cao thủ, tấm trà nhỏ mà đều tăm tắp, mãi vẫn chưa tan. Vương Uẩn nâng chén bằng ba ngón tay, ngắm nhìn thật kỹ rồi hỏi: “Chẳng hay gia không hiểu chuyện gì?”

“Ta còn nhớ, mùa thu ba năm trước, sau khi ta vang danh không lâu, chúng ta đã gặp nhau bên bờ Khúc Giang. Bấy giờ ta cứ ngỡ Uẩn Chi sẽ dự kỳ thi năm sau, ai ngờ người nghe tin ta sắp ra biên tái dẹp Sa Đà, lại muốn theo ta tòng quân.”

Nhà họ Vương Lang Gia xưa nay thanh cao tao nhã, thường theo nghiệp bút nghiên, ra làm quan văn, Lý Thư Bạch lúc ấy cũng kinh ngạc hỏi Vương Uẩn:

“Bằng vào gia thế và chỗ dựa của mình, người ở trong triều ắt sẽ như cá gặp nước, sao lại phải tòng quân?”

“Tôi không muốn đi con đường được người khác trải thảm sẵn, có lẽ chọn đường tổ tiên mình cố ý tránh né sẽ hay hơn.”

Dưới ánh nắng đầu thu năm ấy, Vương Uẩn, bấy giờ còn là thiếu niên, từng nói đầy quả quyết, tựa như đã thấy bên bờ mà đời này mình sẽ cập.

Vậy là, trong danh sách các hộ vệ đi cùng mà Lý Thư Bạch trình lên triều đình, có thêm tên Vương Uẩn. Giữa thu, họ đến ven rìa sa mạc, đứng trên đài Phong Hỏa phóng mắt nhìn ra biên ải ngút ngàn. Cỏ úa chiều tàn, sông dài uốn lượn, khói đùn thẳng tắp.

Họ phóng ngựa hành quân giữa sa mạc, đuổi giết quân Sa Đà xâm phạm, có lần hăng hái còn đuổi theo đến tận lúc trăng lên, mấy chục kỵ mã giẫm lên bóng đêm tẩm máu quay về. Đất Hồ tháng Tám đã đổ tuyết, vàng trắng tàn vẫn còn treo cuối trời, những bông tuyết đã lả tả rơi xuống sa mạc, giáp sát loang loáng, lạnh đến thấu xương. Lý Thư Bạch cười ngựa dẫn đầu ngoái lại phóng mắt nhìn ra xa rồi ghìm cương, tháo túi rượu đeo bên hông ngựa quăng cho Vương Uẩn.

Rượu nóng vừa vào miệng, máu trong người cũng bắt đầu sôi lên. Hơi lạnh bị xua tan, vì vừa thắng trận nên mọi người vô cùng hào hứng, gào lên hát ông ổng giữa đồng hoang.

Vương Uẩn không hòa giọng được với đám người đó, chỉ cười ngựa ngẩng nhìn trời, theo họ về doanh trại. Doanh Lũng Hữu đã ở ngay trước mắt, góc bạch du trước cửa doanh thấp thoáng giữa màn mưa tuyết. Vương Uẩn phui tuyết đọng trên mình, cho sinh lòng cảm khái đọc một câu: “Tuyết bay mờ biên ải, tắt khói Phong Hỏa đài.”

“Bởi vậy, sau lần đẩy lùi Sa Đà, khái hoàn về kinh đô, ta không đem người ra trận nữa.” Lý Thư Bạch chậm rãi nói, “Mỗi người đều có một nơi thuộc về mình, kiếp này, người là đích tôn nhà họ Vương Lang Gia cao nhã hào hoa, sống giữa cảnh phồn hoa thịnh thế. Kiếm quý dù sắc bén đến đâu thì trên sa trường cũng chẳng bằng một đao thương, gió cát và máu tanh chỉ tổ bào mòn lưỡi kiếm, thậm chí tàn hủy chất thép tốt của nó thôi.”

Vương Uẩn lặng lẽ nhìn xuống: “Nhưng khoảng thời gian đi theo vương gia đã khai phong cho thanh kiếm². Từ đó tôi mới bước lên con đường này, từ ty Phòng vệ đến Tả Kim Ngô Vệ, ít nhất cũng đã thoát được con đường cha tôi bày sẵn. Đời này kiếp này... tôi phải cảm ơn gia đình dẫu.”

“Ta biết người nói thật lòng, nhưng người sống trên đời lúc nào cũng có chuyện bất đắc dĩ. Ví như người đã nhận lệnh giết ta thì phải dốc sức làm cho

được, bằng mọi cách dồn ta vào chỗ chết.” Lý Thư Bạch thản nhiên như đang bàn luận về bóng tối ngoài song vậy.

Vương Uẩn thoáng sững ra, ngón tay nâng chén trà bất giác rụt lại. Cái chén hơi nghiêng, một hai tấc bột bên trong chưa tan hết sánh ra ngoài.

Y từ từ đặt chén xuống, ngẩng lên nhìn Lý Thư Bạch.

Đêm khuya thanh vắng, hương quế thoảng qua. Lần đầu gặp bên bờ khúc Giang, y cũng đã hành lễ với Lý Thư Bạch giữa hương hoa quế ngan ngát thế này.

“Vương Uẩn Lang Gia, tự là Uẩn Chi. Từ nay nguyện theo gia tung hoành thiên hạ, bảo vệ giang sơn Đại Đường.” Lời còn văng vẳng bên tai, vậy mà giờ đây ngồi bên nhau giữa đêm khuya thanh vắng, lại là tình cảnh thế này.

Vương Uẩn ngẩng lên nhìn Lý Thư Bạch, gượng cười: “Vương Uẩn là thân tử, phụng lệnh làm việc, không thể tự chủ, xin gia bỏ quá cho.”

Thấy thẳng thắn thừa nhận, Lý Thư Bạch cũng cười đáp: “Nếu ta để bụng thì lần trước đâu có ngăn Tử Hà tiếp tục căn vặn? Ta hiểu tình cảnh của mình, cũng biết chỗ khó xử của Uẩn Chi. Điều mình không muốn, ắt không làm với người khác.”

Vương Uẩn lặng lẽ gật đầu. Y còn đang mãi nghĩ về việc Quý vương thân thiết gọi thẳng tên vợ chưa cưới của mình như thế. Nhưng chẳng mấy chốc y đã nghĩ thông, người như Lý Thư Bạch lẽ nào lại nuốt lời.

Như đi guốc trong bụng y, Lý Thư Bạch thản nhiên tiếp: “Người nhận nhiệm vụ này, hẳn cũng biết đây là kẻ một mũi tên trúng hai con chim. Nếu ta chết, triều đình cũng coi như trừ được mối họa tiềm ẩn lớn nhất, còn nếu mọi chuyện bại lộ thì nhà họ Vương không tránh khỏi liên can. Bất luận ra sao, kẻ bày kế vẫn có thể khoanh tay ngồi nhìn, tiện thể dọn sẵn một con đường bằng phẳng.”

“Thế nên gia... gác chuyện này lại, không muốn làm âm ỉ lên, cũng tức là, không muốn đôi bên cùng tổn thất?”

“Chẳng lẽ người thì không ư?” Lý Thư Bạch ngừng một lát mới tiếp: “Ta biết không phải người phóng hỏa, hành vi kiêu đó không giống tác phong của người.”

Vương Uẩn khẽ đáp: “Tôi biết việc đó... Chỉ là, không cách nào ngăn trở.” “Người ngăn không nổi đâu. Tất cả những kẻ vọng tưởng ngăn cản, đều sẽ bị nghiền nát. Lưu Chiêm đã vậy, Ôn Chương cũng thế, hai ta cũng vậy mà thôi.” Gương mặt tưởng chừng luôn bình thản của Lý Thư Bạch, cuối cùng cũng thoáng vẻ mệt mỏi. Y chăm chú nhìn Vương Uẩn, hạ giọng: “Giờ người vẫn

chưa hoàn thành nhiệm vụ được giao, lại bị ta lột trần thân phận, e rằng nhà họ Vương cũng gặp rắc rối. Nhưng ta có thể giúp ngươi.” Vương Uẩn chậm rãi gạt đầu: “Vương gia một câu nặng tay chín đĩnh, ắt không nuốt lời. Nhưng... dám hỏi gia muốn nhà họ Vương làm việc gì?” Lý Thư Bạch làm thinh. Thật lâu.

Đêm khuya thanh vắng, lặng phắc như tờ. Bóng tối như ngưng đọng lại, nuốt chửng tất thảy những dơ bẩn và đẹp đẽ.

Chẳng biết bao lâu sau, Lý Thư Bạch mới hạ quyết tâm, lên tiếng: “Từ bỏ hôn ước năm xưa.”

Hôn ước năm xưa.

Năm mười sáu tuổi, vì ngượng nghịu, Vương Uẩn mới rủ Lý Nhuận cùng đi nhìn trộm thiếu nữ nọ, chỉ thoáng thấy gương mặt nghiêng của cô.

Đó là hôn sự định sẵn từ khi y còn nhỏ. Một mảnh giấy, hai cái tên, từ một người xa lạ, cô đã trở thành người gần gũi nhất.

Vậy mà giờ đây, Lý Thư Bạch lại bảo y, từ bỏ.

Vương Uẩn cúi đầu, phì cười: “Quý vương gia quả rất giỏi cân nhắc tình hình, không hề sơ sẩy. Biết rõ sự tồn vong của nhà họ Vương đều trông cả vào một câu này, vậy mà vẫn bày ra vẻ khoan dung cho tôi lựa chọn.”

“Uẩn Chi, chuyện này là ta không phải với ngươi.”

Lý Thư Bạch cúi xuống vô thức xoay xoay chén trà trong tay, chậm rãi thuyết phục: “Nhưng ngươi có nghĩ trước đây Tử Hà từng vạch trần chuyện cũ của Vương hoàng hậu, nếu gả vào nhà ngươi, thì ngày tháng sau này sẽ ra sao?”

Vương Uẩn cười nhạt: “Nàng đã là vợ tôi, đương nhiên tôi sẽ dốc hết sức bảo vệ, không cần gia nhọc lòng.”

“Thế nếu sau khi ngươi ám sát thất bại, ta về kinh gặp thánh thượng thì sao?” Lý Thư Bạch坦然 hỏi tiếp, “Nhà họ Vương các người liệu có thoát nổi kiếp nạn này không? Dẫu ngươi muốn bảo vệ, thì phải làm thế nào mới bảo vệ được đây?”

Vương Uẩn thông dong đáp: “Khả năng nhà họ Vương bị diệt, cũng không lớn bằng phủ Quý đầu.”

Lý Thư Bạch vẫn lạnh tanh: “Phủ Quý có khả năng phản kháng, còn nhà họ Vương thì không thể.”

Sảnh đường lại chìm vào im lặng, bóng đêm nặng nề phủ trùm lên họ, trong phòng sáng choang mà ngọt ngào, đôi bên đều nhìn thấy vẻ tấm tối sâu xa khó nắm bắt trong mắt người kia.

Khói trà nghi ngút bốc lên, tạo thành vô vàn hình dạng mờ ảo giữa không trung, rồi lại tan vào hư vô.

Thật lâu Vương Uẩn mới nói khẽ: “Vương gia đã nắm được tất cả chân tướng thì tôi cũng không giấu giếm nữa. Gia cho rằng tại sao đúng lúc này kẻ đứng sau màn lại bất chấp tất cả, tìm đủ cách san bằng mọi thứ mình không thể thao túng?”

Lý Thu Bạch cúi xuống, hồ hững đáp: “Có lẽ vì trong trận động đất ở Giang Nam khi trước, có người đã nói rằng triều đình sắp xảy ra biến cố. Ra tay lúc này, vừa khéo ứng với thiên thời địa lợi nhân hòa.”

“Vậy tiếp theo gia định thế nào? Có bao giờ gia nghĩ Hoàng Tử Hà ở bên cạnh mình sẽ gặp phải chuyện gì chẳng? Gia cho rằng trong tình cảnh này vẫn có thể bảo vệ nàng bình yên vô sự hay sao?” Vương Uẩn nhìn chòng chọc Lý Thu Bạch, nói rất khẽ, nhưng hết sức rành rọt, “Đương nhiên vương gia tài ba xuất chúng, tính toán như thần, nhưng trước mệnh nhà vận nước, sinh mạng con người chỉ như cỏ rác, huống hồ là một thiếu nữ không nơi nương tựa. Có lúc chỉ sơ sẩy một ly, lại làm gãy cả bụi lan đây.”

“Đây chính là... nguyên nhân ta không dám hứa hẹn với cô ấy.” Lý Thu Bạch cúi đầu nhìn bình lưu ly trên bàn. Con cá đồ rục đang trầm mình dưới đáy nước bất động, chẳng biết là đang ngủ hay đang nhìn bọn họ, hết như một giọt máu chìm xuống đáy bình.

“Có những việc ta nhất định phải kết thúc, tận mắt chứng kiến chân tướng. Nhưng có lẽ lần này một đi sẽ không còn cách nào trở lại, ta... không thể để cô ấy cùng mạo hiểm được.”

Dường như đây là lần đầu tiên trong đời, giọng y lộ vẻ hoang mang.

Vương Uẩn ngậm ngừng, cuối cùng vẫn không đành nói thẳng: “Nhưng gia đã quyết, hơn nữa còn cho rằng mình sẽ không thua, nên ngay từ đầu đã đề nghị tôi từ bỏ hôn sự, bởi gia nắm chắc phần thắng!”

“Người làm rồi.” Lý Thu Bạch khẽ nhúng ngón tay vào làn nước trong bình lưu ly, “Ta chỉ muốn để cô ấy được tự do.”

Con cá nhỏ giật nảy mình, cuống quýt quẫy đuôi, toan trốn khỏi làn nước dập dờn mùi nguy hiểm. Nhưng sóng nước đập vào thành bình rồi dội lại, cá ở trong nước làm sao tránh nổi, chỉ còn cách cam chịu.

Vương Uẩn đứng phất dậy, giọng cũng trở nên sắc lạnh: “Ý gia là Tử Hà ở bên cạnh tôi sẽ không được hạnh phúc sao?”

Lý Thư Bạch lặng lẽ ngược lên nhìn kẻ xưa nay luôn ôn hòa như gió xuân, lần này lại vì Hoàng Tử Hà mà mặt bình tĩnh, bất giác mỉm cười: “Uẩn Chi, đừng nóng.”

Thấy y nở nụ cười hiếm hoi, Vương Uẩn thoáng sửng ra, đành nén giận ngồi xuống gượng gạo tạ lỗi: “Ty chúc thất lễ... Xin gia thứ tội.”

“Người hiểu lầm ý ta rồi. Thực ra ta chỉ muốn cho Tử Hà một cơ hội tự do lựa chọn. Bất luận cô ấy chọn người hay ta, ta cũng không muốn cô ấy bị ràng buộc. Đây cũng là công bằng cho cả hai chúng ta...” Ánh mắt tươi tắn của Lý Thư Bạch từ từ hướng ra ngoài sáng. Bóng cây trùng trùng đứng lặng trong đêm tối, như quái thú rập rình, như mộng mô³ chỉ chực chờ nuốt chửng những cơn mộng đẹp. “Mấy ngày nữa ta về kinh, vụ ám sát sẽ được vén màn, dù ta không rõ là ai giết dây ai cầm đầu, nhà họ Vương cũng có thể dẹp tan cơn sóng gió này.”

Wương Uẩn lặng thinh cúi nhìn xuống, nhưng cảm lại hơi héch lên.

Lý Thư Bạch rót thêm cho Vương Uẩn một chén trà, nước trà màu sóng sánh trong chén sứ xanh lam, ánh đèn rơi lên ngón tay thon dài trắng trẻo của y, như sông xuân soi bóng hoa lê, ung dung tao nhã.

Chỉ nghe y cười nói: “Uẩn Chi, lẽ nào người không dám tin vào bản thân, cảm thấy nếu không có hôn ước ràng buộc, Tử Hà sẽ không chọn mình sao?”

Thấy y thư nhàn tự đắc, Vương Uẩn chợt thấy lòng sôi lên, không thể kiềm chế, giơ tay đón lấy chén trà Lý Thư Bạch đưa: “Chúc vương gia chuyên này thuận lợi, tôi sẽ xử lý thật nhanh những chuyện ở đây, để gia khỏi phải bận tâm về sau.”

Ghi chú:

1. Song đóm: xưa kia thư sinh nghèo không có tiền mua dầu thắp đèn thường bắt đom đóm bỏ vào vỏ trứng làm đèn, ngồi bên song cửa đọc sách. Về sau “song đóm” thường chỉ nơi đọc sách.

2. Theo quan điểm của người xưa, kiếm rèn ra, dù sắc bén tới đâu, nếu chưa thấm máu người thì tức là chưa được khai phong, không thể coi là kiếm quý.

3. Mộng mô: một loài quái thú trong truyền thuyết, chuyên ăn những giấc mơ của con người.